

Số: 918/QĐ-TĐHHT

Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 7 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc khen thưởng lưu học sinh Lào các lớp đào tạo Tiếng Việt
Khóa học 2014-2015**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ TĨNH

Căn cứ Điều lệ trường đại học ban hành theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg, ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hà Tĩnh ban hành theo Quyết định số 10/2012/QĐ-UBND ngày 23 tháng 03 năm 2012 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 42/2007/QĐ-BGDĐT ngày 13 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế công tác HSSV trong các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy;

Xét kết quả học tập, rèn luyện của các lưu học sinh Lào học Tiếng Việt khóa học 2014-2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu học sinh xuất sắc cho 27 học sinh và danh hiệu học sinh giỏi cho 28 học sinh các lớp đào tạo Tiếng Việt khóa học 2014-2015 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Tặng giấy khen và phần thưởng trị giá 150.000 đồng cho 27 học sinh đạt danh hiệu học sinh xuất sắc khóa học 2014-2015;

Tặng giấy khen và phần thưởng trị giá 100.000 đồng cho 28 học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi khóa học 2014-2015.

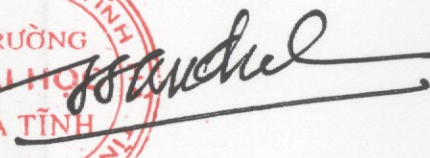
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các học sinh có tên tại Điều 1, Khoa Sư phạm Xã hội nhân văn, Phòng Công tác HSSV, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng Đào tạo và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT CNTT - Đăng Website;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



GS. TS. Nguyễn Văn Đính

DANH SÁCH LƯU HỌC SINH LÀO ĐÀO TẠO TIẾNG VIỆT ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

Khoá học 2014-2015

Kèm theo Quyết định số: 918/QĐ-TĐHTT, ngày 21 tháng 7 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Tĩnh

TT	Họ và tên	Lớp	Điểm TBC Năm học	Xếp loại học tập	Điểm RL Năm học	Xếp loại rèn luyện	Xếp loại HSSV	Số tiền	Kí nhận
1	Saolingyang	Vilaisak	9.20	Xuất sắc	96	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
2	Ammamivong	Bounnym	8.80	Giỏi	90	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
3	Maokhamphiw	Thidsamoud	8.70	Giỏi	95	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
4	Norpao	Thanyathep	9.30	Xuất sắc	96	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
5	Phonvilaytath	Vilayvone	9.20	Xuất sắc	94	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
6	Khoulalong	Yongyang	9.10	Xuất sắc	94	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
7	Sounthavong	Aksonesa Vanh	9.00	Xuất sắc	94	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
8	Khounmexay	Xaykeo	9.60	Xuất sắc	96	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
9	Phommixay	Toulany	9.00	Xuất sắc	95	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
10	Ingphothanorn	Phakhin	9.10	Xuất sắc	94	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
11	Keothommexay	Niseng	9.30	Xuất sắc	97	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
12	Houangnilanh	Vilavone	8.70	Giỏi	94	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
13	Vilaisak	Toukeo	8.90	Giỏi	94	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
14	Phommanylath	Souphavath	9.00	Xuất sắc	94	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
15	Vongsalasinh	Daohuang	8.70	Giỏi	98	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
16	Douangnaly	Thongpone	8.80	Giỏi	96	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
17	Thongpaseuth	Laxiew	8.30	Giỏi	90	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
18	Khamson	Khengkham	9.00	Xuất sắc	95	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
19	Phiathap	Phouthasone	9.20	Xuất sắc	96	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
20	Sythonekeochampa	Keobounpheng	9.30	Xuất sắc	94	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
21	Bouabounmy	Thidaluck	9.60	Xuất sắc	100	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	

22	Outphachak	Bounthaphone	K7TVK7	9.00	Xuất sắc	98	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
23	Phengphanh	Tae	K7TVK7	8.20	Giỏi	97	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
24	Dalasouk	Itthiphonh	K7TV8	8.30	Giỏi	94	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
25	Maothay	Kaysone	K7TV8	8.40	Giỏi	91	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
26	Choummavong	Vilay	K7TV8	8.70	Giỏi	95	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
27	Maokhamphiew	Souksamone	K7TV9	9.30	Xuất sắc	96	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
28	Vongxay	Phetnoy	K7TV9	9.10	Xuất sắc	96	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
29	Vongkanha	Anousone	K7TV9	9.00	Xuất sắc	94	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
30	Inthavong	Vilayvanh	K7TV9	9.30	Xuất sắc	95	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
31	Phonsawat	Chinda	K7TV10	9.40	Xuất sắc	98	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
32	Phengsavanh	Nola	K7TV10	9.40	Xuất sắc	96	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
33	Noydala	Vathana	K7TV10	8.10	Giỏi	90	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
34	Many	Chenchila	K7TV11	9.30	Xuất sắc	98	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
35	Sungthabourphan	Khambaum	K7TV11	8.60	Giỏi	97	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
36	Keovongsa	Phiensouk	K7TV11	8.70	Giỏi	97	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
37	Lathavone	Douangsanga	K7TV12	9.30	Xuất sắc	98	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
38	Dengchampa	Saovallack	K7TV12	9.30	Xuất sắc	96	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
39	Xayyasone	Phavady	K7TV12	8.90	Giỏi	95	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
40	Somsaypanya	Moukda	K7TV13	8.90	Giỏi	95	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
41	Xayyavong	Thiddavan	K7TV13	8.70	Giỏi	93	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
42	Leful	Kantana	K7TV14	9.70	Xuất sắc	98	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
43	Xaiphomme	Ornhun	K7TV14	8.00	Giỏi	95	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
44	Phetphomsy	Soulinda	K7TV14	8.70	Giỏi	90	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
45	Leful	Vanhnapa	K7TV15	9.30	Xuất sắc	96	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
46	Xaiyasue	VueVue	K7TV15	9.10	Xuất sắc	93	Xuất sắc	Xuất sắc	150,000	
47	Kanglong	Xayxong	K7TV15	8.20	Giỏi	93	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
48	Lee	Sinxai	K7TV16	8.80	Giỏi	94	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
49	Xaisomphun	Kedkeo	K7TV16	8.60	Giỏi	94	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
50	Parve	Aonlor	K7TV16	8.10	Giỏi	93	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
51	Vongsommy	Soutchai	K7TV17	8.70	Giỏi	98	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
52	Keonakhon	Daochan	K7TV17	8.40	Giỏi	98	Xuất sắc	Giỏi	100,000	

53	Tongyer	Ongechang	K7TV17	8.70	Giỏi	96	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
54	Nengthor	Yousua	K7TV18	8.50	Giỏi	95	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
55	Kongthor	Yousua	K7TV18	8.00	Giỏi	90	Xuất sắc	Giỏi	100,000	
Tổng									6,850,000	

Danh sách này có 55 học sinh được khen thưởng,
trong đó có 27 em đạt loại Xuất sắc, 28 em đạt loại Giỏi

HIỆU TRƯỞNG


[Signature]
GS.TS. Nguyễn Văn Đỉnh